

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Điện Biên Đông
2. Địa chỉ: Tổ 3 thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Sáng: 07h – 11h30', chiều: 13h30 – 17h00; làm việc hành chính 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); thường trực cấp cứu 24/24h tất cả các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên    | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                             | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Đàm Thanh Tú | 0000139/ĐB-GPHN                               | Y khoa                                                       | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Giám đốc                                                                   |                                                                                       |                      |
| 2   | Vừ A Câu     | 000996/ĐB-CCHN                                | Khám chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Phó giám đốc Phụ trách chuyên môn ;<br>Bác sỹ CKI YTDP - khoa Nội tổng hợp |                                                                                       |                      |

|   |                  |                 |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                  |  |
|---|------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 3 | Cao Thị Lý       | 0001038/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh chuyên ngành Sản phụ khoa                                                                    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Phó giám đốc Bác sỹ CKI chuyên ngành Phụ sản - Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản    | Từ thứ 2 đến thứ 6: sáng từ 11h35' đến 13h25', chiều từ 17h05' đến 20h; Ngày nghỉ lễ, tết, phép, thứ 7, chủ nhật; nghỉ trực: sáng từ 7h00' đến 12h30' chiều từ 13h30' đến 18h30' tại Phòng khám khám Sản Phụ Khoa Bs: Cao Thị Lý |  |
| 4 | Nguyễn Hồng Mạnh | 0001717/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa; siêu âm                                                                             | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Phó phòng KHNVDĐ Khám chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát                        |                                                                                                                                                                                                                                  |  |
| 5 | Mai Thanh Lâm    | 001006/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Phó phòng TCHC-KT Cử nhân Điều dưỡng khoa Ngoại-Tai, mũi, họng-Răng, hàm, mặt-Mắt |                                                                                                                                                                                                                                  |  |
| 6 | Ly A Nụ          | 000997/ĐB-CCHN  | Khám chữa bệnh hệ Nội - Nhi; Xquang và siêu âm chẩn đoán                                                    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Nhi - Phó Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật                 |                                                                                                                                                                                                                                  |  |
| 7 | Vàng Thị Trang   | 001350/ĐB-CCHN  | Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Siêu âm tổng quát                                                           | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Bác sỹ Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật                          |                                                                                                                                                                                                                                  |  |

|    |                 |                                        |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                                      |  |  |
|----|-----------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 8  | Lò Thị Thu Nhài | 0001057/ĐB-CCHN                        | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng<br>Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật             |  |  |
| 9  | Vàng A Phổng    | 0002112/ĐB-CCHN                        | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng<br>Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật             |  |  |
| 10 | Lò Thị Nhung    | 000753/ĐB-CCHN                         | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng<br>Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật             |  |  |
| 11 | Lò Văn Lún      | 002485/ĐB-CCHN                         | Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Cử nhân Điều dưỡng<br>Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật              |  |  |
| 12 | Cứ Thị Lý       | 0007778/SL-CCHN                        | Khám chữa bệnh đa khoa; Gây mê hồi sức                                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BSĐK Khám chữa bệnh đa khoa Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật        |  |  |
| 13 | Lò Văn Tình     | 001351/ĐB-CCHN;<br>20230515_362/QĐ-SYT | Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Ngoại; Hỗ trợ Sản phụ khoa                                              | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI chuyên ngành Ngoại khoa -Trưởng khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng |  |  |

|    |                    |                |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                                                          |  |  |
|----|--------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 14 | Sùng A Tủa         | 001004/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Cử nhân điều dưỡng - Khoa Truyền Nhiễm - Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - tư vấn và điều trị nghiện chất |  |  |
| 15 | Ly A Hờ            | 000517/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng Điều dưỡng cao đẳng khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng                            |  |  |
| 16 | Quàng Thị Trang Si | 002487/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng Cao đẳng Khoa Cấp cứu - HSCC - Nhi và Gây mê phẫu thuật                                       |  |  |
| 17 | Lò Văn Toan        | 001012/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Hỗ trợ Sản phụ khoa; Nội soi ống mềm đường tiêu hoá trên                  | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Ngoại - khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng                                             |  |  |
| 18 | Lục Văn Cường      | 000761/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BSĐK Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng                             |  |  |
| 19 | Giàng A Nhìa       | 003469/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BSĐK Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng                             |  |  |

|    |             |                                             |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                               |  |  |
|----|-------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 20 | Sùng A Minh | 0001714/ĐB-CCHN;<br>20240514_391/<br>QĐ-SYT | Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Gây mê hồi sức                                                          | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Gây mê hồi sức Trưởng Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật |  |  |
| 21 | Và A Pó     | 000755/ĐB-CCHN                              | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật       |  |  |
| 22 | Thào A Nếnh | 002765/ĐB-CCHN                              | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK - KCB đa khoa - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật        |  |  |
| 23 | Lò Thị Dinh | 000751/ĐB-CCHN                              | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng Trưởng - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng            |  |  |
| 24 | Lò Thị Lan  | 003153/ĐB-CCHN                              | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng - Trạm Y tế xã Na Son                                     |  |  |

|    |                      |                                             |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                                         |                                                                                                                                                                                                              |  |
|----|----------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 25 | Lò Văn Phát          | 002469/ĐB-CCHN;<br>20240514_390/<br>QĐ-SYT  | Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Tai mũi họng                                                            | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Tai Mũi Họng<br>Phó trưởng khoa<br>Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng | Từ thứ 2 đến thứ 6: sáng từ 11h35' đến 13h25', chiều từ 17h05' đến 20h;<br>Ngày nghỉ lễ, tết, phép, thứ 7, chủ nhật; nghỉ trực: sáng từ 7h00' đến 12h30' chiều từ 13h30' đến 18h30' tại Phòng khám Hồng phát |  |
| 26 | Quàng Văn Nghiễn     | 002752/ĐB-CCHN;<br>20190701_83/QĐ-TTYYT     | Khám chữa bệnh đa khoa; Định hướng Mắt                                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK - Định hướng<br>Mắt - KCBĐK - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng       |                                                                                                                                                                                                              |  |
| 27 | Vừ A Sinh            | 003523/ĐB-CCHN                              | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng                    |                                                                                                                                                                                                              |  |
| 28 | Nguyễn Thị Kim Tuyền | 0001121/ĐB-CCHN;<br>20240514_398/<br>QĐ-SYT | Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa da liễu; Điều trị và chăm sóc HIV/AIDS                                  | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BSCKI Da liễu - KCB khoa khám bệnh                                                      |                                                                                                                                                                                                              |  |
| 29 | Trần Văn Quỳnh       | 0001848/ĐB-CCHN                             | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BSĐK Phó khoa - KCB đa khoa - Khoa Khám bệnh                                            |                                                                                                                                                                                                              |  |

|    |                |                                                                |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                   |  |
|----|----------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 30 | Lầu Thị Xay    | 003572/ĐB-CCHN;<br>20230817_175/QĐ-TTYT                        | Khám chữa bệnh đa khoa; Chỉ định và đọc kết quả Xquang, xét nghiệm                                          | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BSĐK - KCB đa khoa - Khoa Khám bệnh                                                   |                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 31 | Quàng Hải Công | 003365/ĐB-CCHN;<br>20220525_44/QĐ-TTYT;<br>20240111_17/QĐ-TTYT | Khám chữa bệnh đa khoa; Định hướng Mắt; Nội soi đường tiêu hoá trên                                         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK - Định hướng Răng Hàm Mặt - KCBĐK Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng |                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 32 | Nguyễn Duy Đức | 002464/ĐB-CCHN                                                 | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Y sỹ đa khoa - Khoa khám bệnh                                                         |                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 33 | Quàng Thị Dung | 003562/ĐB-CCHN                                                 | Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Cử nhân Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và gây mê phẫu thuật                |                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 34 | Lầu A Mua      | 001348/ĐB-CCHN                                                 | Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản; Siêu âm; Hỗ trợ Ngoại                                                       | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Sản phụ khoa - trưởng khoa CSSKSS và Phụ sản                                    | Từ thứ 2 đến thứ 6: sáng từ 11h35' đến 13h25', chiều từ 17h05' đến 20h; Ngày nghỉ lễ, tết, phép, thứ 7, chủ nhật; nghỉ trực: sáng từ 7h00' đến 12h30' chiều từ 13h30' đến 18h30' tại PK sản phụ khoa Bs Lầu A Mua |  |

|    |                  |                                         |                                                                                      |                                                                                                     |                                                                                      |  |  |
|----|------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 35 | Lò Văn Lánh      | 0001658/ĐB-CCHN;<br>20230920_876/QĐ-SYT | Khám chữa bệnh đa khoa; KCB chuyên ngành sản phụ khoa; Siêu âm; Hỗ trợ Ngoại         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Sản phụ khoa - Phó trưởng khoa CSSKSS và Phụ sản                               |  |  |
| 36 | Lò Thị Thắm      | 002847/ĐB-CCHN                          | Khám chữa bệnh đa khoa                                                               | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản                                      |  |  |
| 37 | Lò Thị Thuý Hằng | 0000273/ĐB-GPHN                         | Y khoa                                                                               | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản                                      |  |  |
| 38 | Kim Thị Hà       | 001354/ĐB-CCHN                          | Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành Phụ sản - Khoa CSSKSS và phụ sản |  |  |
| 39 | Trần Thị Nga     | 001003/ĐB-CCHN                          | Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành Phụ sản - Khoa CSSKSS và phụ sản                     |  |  |
| 40 | Lò Thị Phong     | 002482/ĐB-CCHN                          | Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Hộ sinh cao đẳng - Khoa CSSKSS và phụ sản                                            |  |  |



|    |                 |                                                                    |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                    |  |
|----|-----------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 41 | Lò Thị Xuân     | 0001965/ĐB-CCHN                                                    | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Hộ sinh cao đẳng - Khoa CSSKSS và phụ sản                                              | Từ thứ 2 đến thứ 6, sáng từ 11h35' đến 13h25', chiều từ 17h05' đến 20h; Ngày nghỉ lễ, tết, phép, thứ 7, chủ nhật; nghỉ trực: sáng từ 7h00' đến 12h30' chiều từ 13h30' đến 18h30' tại PK sản phụ khoa Bs Lầu A Muro |  |
| 42 | Quàng Thị Ngọc  | 002484/ĐB-CCHN                                                     | Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                                | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Trạm Y tế xã Luân Giới                                           |                                                                                                                                                                                                                    |  |
| 43 | Phạm Văn Ninh   | 001009/ĐB-CCHN;<br>20240514_399/<br>QĐ-SYT                         | Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Nội; Châm cứu cơ bản                                                    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Nội - trưởng khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng                    |                                                                                                                                                                                                                    |  |
| 44 | Quàng Văn Dương | 001405/ĐB-CCHN;<br>20240514_392/<br>QĐ-SYT;<br>20240111_18/QĐ-TTYT | Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Nội; Nội soi đường tiêu hoá trên; Điện tâm đồ                           | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Nội - khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng                           |                                                                                                                                                                                                                    |  |
| 45 | Lò Văn Hiệu     | 003154/ĐB-CCHN;<br>20231107_445/<br>QĐ-TTYT                        | Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng; Châm cứu cơ bản |                                                                                                                                                                                                                    |  |

|    |                 |                                        |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                                              |  |  |
|----|-----------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 46 | Cà Duy Long     | 003155/ĐB-CCHN                         | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng<br>- Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng                      |  |  |
| 47 | Sùng A Dung     | 002619/ĐB-CCHN;<br>20240514_394/QĐ-SYT | Khám chữa bệnh nội khoa; Chuyên khoa YHCT                                                                   | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI YHCT - Phó trưởng khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng                     |  |  |
| 48 | Vừ Thị Thiên Lý | 002483/ĐB-CCHN                         | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng<br>- Khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng                    |  |  |
| 49 | Quàng Thị Dung  | 0001108/ĐB-CCHN                        | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng<br>- Khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng                    |  |  |
| 50 | Lường Thị Thanh | 000760/ĐB-CCHN                         | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng trưởng - Cử nhân Điều dưỡng<br>- Khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng |  |  |

|    |                   |                                                                  |                                                                                                                                                                   |                                                                                                     |                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                              |  |
|----|-------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 51 | Lò Văn Vịnh       | 001005/ĐB-CCHN                                                   | Khám chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa                                                                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK - KCB đa khoa<br>- Phó trưởng khoa phụ trách Khoa Truyền Nhiễm - Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - tư vấn và điều trị nghiện chất |                                                                                                                                                                                                                              |  |
| 52 | Hoàng Thị Hà      | 001723/ĐB-CCHN;<br>20191031_579/QĐ-TTYT;<br>20230601_178/QĐ-TTYT | Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; Chuyên khoa Truyền nhiễm; Điều trị chăm sóc HIV/AIDS; Quản lý, theo dõi và điều trị viêm gan C trên bệnh nhân đồng nhiễm HIV/AIDS | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Truyền nhiễm - Trưởng khoa Khám bệnh                                                                                            | Từ thứ 2 đến thứ 6: sáng từ 11h35' đến 13h25', chiều từ 17h05' đến 20h; Ngày nghỉ lễ, tết, phép, thứ 7, chủ nhật; nghỉ trực: sáng từ 7h00' đến 12h30' chiều từ 13h30' đến 18h30' tại Phòng khám Nội tổng hợp Bs Hoàng Thị Hà |  |
| 53 | Nguyễn Khắc Thành | 001349/ĐB-CCHN                                                   | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                            | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Truyền Nhiễm- KCB đa khoa<br>- Khoa Truyền Nhiễm - Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - tư vấn và điều trị nghiện chất              |                                                                                                                                                                                                                              |  |
| 54 | Bùi Thái Sơn      | 001363/ĐB-CCHN                                                   | Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                                                       | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng - Khoa Truyền Nhiễm - Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - tư vấn và điều trị nghiện chất          |                                                                                                                                                                                                                              |  |

|    |                 |                                                                                        |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                                                                                      |  |  |
|----|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 55 | Quảng Thị Hương | 000757/ĐB-CCHN                                                                         | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng<br>- Khoa Truyền Nhiễm<br>- Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - tư vấn và điều trị nghiện chất                      |  |  |
| 56 | Nguyễn Duy Đại  | 0001021/ĐB-CCHN                                                                        | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Phó trưởng phòng phụ trách KHN-VĐĐ - CNYTCC - Chụp Xquang                                                                            |  |  |
| 57 | Lò Văn Dân      | 001404/ĐB-CCHN;<br>20240514_400/QĐ-SYT;<br>20190729_395/QĐ-TTYT                        | Khám chữa bệnh đa khoa; Xét nghiệm y học; Siêu âm tổng quát                                                 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Xét nghiệm - trưởng khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh - KCB đa khoa                                                        |  |  |
| 58 | Mùa A Thái      | 002857/ĐB-CCHN;<br>20240514_401/QĐ-SYT;<br>20200720_51a/QĐ-TTYT                        | Khám chữa bệnh đa khoa; Chụp Xquang và Siêu âm trong chẩn đoán Y tế; Điện tâm đồ cơ bản                     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Chẩn đoán hình ảnh - Phó trưởng khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh - KCB đa khoa                                            |  |  |
| 59 | Đỗ Thị Kim Thoa | 001024/ĐB-CCHN;<br>20180115_05/QĐ-TTYT;<br>20180115_07/QĐ-TTYT;<br>20180115_06/QĐ-TTYT | Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm soi vi khuẩn lao                                                          | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | CNYTCC - khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh; Xét nghiệm sinh hoá lâm sàng; Xét nghiệm vi khuẩn tế bào; Soi trực tiếp vi khuẩn Lao |  |  |

|    |                    |                                                                  |                                                     |                                                                                                     |                                                                                |  |  |
|----|--------------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 60 | Trịnh Thị Linh     | 002447/ĐB-CCHN                                                   | Chuyên khoa xét nghiệm                              | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng trưởng - Cử nhân xét nghiệm - khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh |  |  |
| 61 | Trần Thị Lan Hương | 003678/ĐB-CCHN                                                   | Chuyên khoa xét nghiệm                              | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Cử nhân xét nghiệm - khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh                     |  |  |
| 62 | Lò Văn Thành       | 003209/ĐB-CCHN                                                   | Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh                    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh       |  |  |
| 63 | Lò Thị Hải Yến     | 002846/ĐB-CCHN;<br>20240416_94/QĐ-TTYT;<br>20240416_95/QĐ-TTYT   | Khám chữa bệnh đa khoa; Siêu âm; Chẩn đoán hình ảnh | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK - KCB đa khoa - khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh                     |  |  |
| 64 | Cầm Thị Tuyết      | 002849/ĐB-CCHN;<br>20220919_301/QĐ-TTYT;<br>20230915_239/QĐ-TTYT | Khám chữa bệnh đa khoa; Siêu âm; Điện tâm đồ cơ bản | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK - KCB đa khoa; Siêu âm; Điện tim - khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh  |  |  |
| 65 | Giảng A Chá        | 0000160/ĐB-GPHN                                                  | Hình ảnh Y học                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh       |  |  |

|    |                |                 |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                             |  |
|----|----------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 66 | Trần Thị Quỳnh | 003553/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Cử nhân điều dưỡng - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng                                       |                                                                                                                                                                                                                             |  |
| 67 | Hồ Thị Sếnh    | 003465/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Truyền Nhiễm - Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - tư vấn và điều trị nghiện chất |                                                                                                                                                                                                                             |  |
| 68 | Giàng A Súa    | 000019/ĐB-GPHN  | Y khoa                                                                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Bác sỹ Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật                                                  |                                                                                                                                                                                                                             |  |
| 69 | Cà Văn Tuấn    | 002670/ĐB-CCHN  | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK - trưởng trạm Y tế xã Mường Luân - Khám chữa bệnh đa khoa                                            | Từ thứ 2 đến thứ 6: sáng từ 11h35' đến 13h25', chiều từ 17h05' đến 20h; Ngày nghỉ lễ, tết, phép, thứ 7, chủ nhật; nghỉ trực: sáng từ 7h00' đến 12h30' chiều từ 13h30' đến 18h30' tại phòng khám Nội tổng hợp Bs Cà Văn Tuấn |  |
| 70 | Lò Thanh Cương | 0001846/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Trạm y tế xã Mường Luân - Khám chữa bệnh                                                           |                                                                                                                                                                                                                             |  |

|    |              |                 |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                         |  |  |
|----|--------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 71 | Lò Văn Toán  | 0001608/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Phó trưởng trạm - Trạm y tế xã Mường Luân - Khám chữa bệnh       |  |  |
| 72 | Lò Thị Thuận | 0001601/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Trạm y tế Mường Luân                              |  |  |
| 73 | Đỗ Thị Thúy  | 0001602/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Phó trưởng trạm phụ trách - Trạm Y tế Chiềng Sơ - Khám chữa bệnh |  |  |
| 74 | Lò Thị Thiên | 0001614/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Trạm Y tế Chiềng Sơ - Khám chữa bệnh                             |  |  |
| 75 | Vì Thị Cương | 0001584/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Trạm y tế Chiềng sơ                               |  |  |
| 76 | Lò Văn Thắng | 000551/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng - Trạm Y tế Chiềng Sơ -                             |  |  |

|    |                 |                 |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                        |  |  |
|----|-----------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 77 | Quàng Văn Kim   | 001360/ĐB-CCHN  | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK - trưởng trạm Y tế xã Háng Lìa - Khám chữa bệnh đa khoa           |  |  |
| 78 | Giàng A Sênh    | 0001600/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Phó trưởng trạm - Trạm Y tế Háng Lìa - Khám chữa bệnh           |  |  |
| 79 | Vàng A Khua     | 0001582/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Trạm Y tế Háng Lìa - Khám chữa bệnh                             |  |  |
| 80 | Lò Thị Phương   | 0001586/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Trạm Y tế xã háng Lìa                            |  |  |
| 81 | Vàng A Dơ       | 003480/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Cử nhân điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật |  |  |
| 82 | Nguyễn Thị Thắm | 0001580/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Phó trưởng Trạm y tế xã Keo Lôm - Khám chữa bệnh                |  |  |



|    |                    |                 |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                            |  |  |
|----|--------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 83 | Tòng Văn Hường     | 0001541/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Trạm y tế xã Keo Lôm - Khám chữa bệnh                               |  |  |
| 84 | Trương Thị Lan Anh | 0001572/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | CNYTCC - Phó trưởng trạm phụ trách - Trạm Y tế xã Keo Lôm - Khám chữa bệnh |  |  |
| 85 | Lò Thị Chiến       | 002479/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Trạm y tế xã Keo lôm                                 |  |  |
| 86 | Ly A Tà            | 002489/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng - Trạm Y tế xã Keo Lôm                                 |  |  |
| 87 | Lò Văn Sơn         | 0002751/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK- Trưởng trạm y tế xã Luân Giới - Khám chữa bệnh đa khoa               |  |  |
| 88 | Lò Văn Pâng        | 0001653/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng - Trạm Y tế xã Luân Giới                               |  |  |

Phó trưởng

|    |                  |                                            |                                                                                                         |                                                                                                     |                                                                             |  |  |
|----|------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 89 | Quàng Văn Chính  | 0001716/ĐB-CCHN                            | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Phó trưởng trạm - Trạm y tế xã Luân Giới - Khám chữa bệnh            |  |  |
| 90 | Và A Phổng       | 0001558/ĐB-CCHN                            | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Trạm Y tế xã Phì Nhừ - Khám chữa bệnh                                |  |  |
| 91 | Vì Thị Hương     | 002477/ĐB-CCHN                             | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Khoa YTCC và Dinh dưỡng - ATTP                        |  |  |
| 92 | Lò Thị Tình      | 0001596/ĐB-CCHN                            | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Phó trưởng trạm Phụ trách - Trạm Y tế xã Na Son - Khám chữa bệnh     |  |  |
| 93 | Quàng Thị Phương | 0001592/ĐB-CCHN                            | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Trạm Y tế xã Na Son                                   |  |  |
| 94 | Lò Văn Pánh      | 001403/ĐB-CCHN;<br>20240628_721/<br>QĐ-SYT | Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Y học gia đình                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI YHGD - Phó trưởng trạm - Trạm Y tế xã Na Son - Khám chữa bệnh đa khoa |  |  |

|     |                |                 |                                                                                                                                 |                                                                                                     |                                                                         |  |  |
|-----|----------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 95  | Hồ A Giàng     | 0001655/ĐB-CCHN | Xử trí cấp cứu ban đầu, khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Phó trưởng trạm phụ trách - Trạm Y tế xã Nong U - Khám chữa bệnh |  |  |
| 96  | Lầu A Nu       | 0001603/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | CNYTCC - Phó trưởng trạm - Trạm Y tế xã Nong U                          |  |  |
| 97  | Hồ A Lênh      | 0001599/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015                         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Trạm y tế xã Nong U - Khám chữa bệnh                             |  |  |
| 98  | Lò Thị Mỹ Linh | 0001589/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                                            | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Trạm y tế xã Nong U                               |  |  |
| 99  | Hạ A Khoa      | 003277/ĐB-CCHN  | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                                          | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK - Trưởng trạm y tế xã Phì Nhừ - Khám chữa bệnh đa khoa             |  |  |
| 100 | Lò Thị Minh    | 0001847/ĐB-CCHN | Xử trí cấp cứu ban đầu, khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Trạm Y tế xã Phì Nhừ - Khám chữa bệnh                            |  |  |

|     |                 |                 |                                                                                                                                 |                                                                                                     |                                                            |  |  |
|-----|-----------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--|--|
| 101 | Lò Văn Thu      | 003371/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Cử nhân điều dưỡng - Trạm Y tế xã Mường Luân               |  |  |
| 102 | Lò Thị Mai Ngọc | 0001590/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                                            | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Trạm Y tế xã Phì Nhừ                 |  |  |
| 103 | Lò Thị Thủy     | 001555/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng - Trạm Y tế xã Phì Nhừ                 |  |  |
| 104 | Hạng A Chứ      | 0001552/ĐB-CCHN | Xử trí cấp cứu ban đầu, khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Phó trạm - Trạm Y tế xã Pu Nhi - Khám chữa bệnh     |  |  |
| 105 | Lò Thị Thoa     | 0001581/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng - Trạm Y tế xã Pu Nhi                  |  |  |
| 106 | Tòng Thị Thươi  | 002749/ĐB-CCHN  | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                                          | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK - trưởng trạm y tế xã Pu Nhi - Khám chữa bệnh đa khoa |  |  |

|     |                 |                 |                                                                                                                                 |                                                                                                     |                                                                              |  |  |
|-----|-----------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 107 | Vàng Thị Đór    | 0001593/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                                            | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Trạm y tế xã Pu Nhi                                    |  |  |
| 108 | Hạng A Sênh     | 0001577/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | CNTYTCC - Trạm y tế xã Pu Nhi                                                |  |  |
| 109 | Lò Văn Hoà      | 0001574/ĐB-CCHN | Xử trí cấp cứu ban đầu, khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Y sỹ đa khoa - Trạm Y tế xã Pu Nhi                                           |  |  |
| 110 | Dương Thị Lành  | 0001595/ĐB-CCHN | Xử trí cấp cứu ban đầu, khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Phó trưởng trạm phụ trách - Trạm y tế xã Phình Giàng - Khám chữa bệnh |  |  |
| 111 | Lò Văn Cương    | 000018/ĐB-GPHN  | Y khoa                                                                                                                          | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Bác sỹ - Trạm y tế xã Phình Giàng                                            |  |  |
| 112 | Trần Thị Phương | 002475/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                                            | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - trạm y tế xã Phình Giàng                               |  |  |

|     |             |                 |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                     |  |  |
|-----|-------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--|--|
| 113 | Sùng A Khua | 003237/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng<br>Trạm Y tế xã Phình Giàng                     |  |  |
| 114 | Vì Văn Thỏa | 0001146/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsCKI Nội - Trưởng trạm y tế xã Pú Hồng<br>- Khám chữa bệnh đa khoa |  |  |
| 115 | Thào A Sùng | 0001605/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | CNYTCC - Phó trưởng trạm - Trạm y tế xã Pú Hồng                     |  |  |
| 116 | Vàng Thị Di | 0001587/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Trạm y tế xã Pú Hồng                          |  |  |
| 117 | Lò Thị Vân  | 003156/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng<br>- Trạm Y tế xã Pú Hồng                       |  |  |
| 118 | Lò Văn Dung | 0001720/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Phó trưởng trạm Y tế xã Chiềng Sơ - Khám chữa bệnh           |  |  |

|     |             |                 |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                          |  |  |
|-----|-------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 119 | Giàng A Ma  | 000756/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng - Trạm Y tế xã Tà Dinh                               |  |  |
| 120 | Lù Thị Thủy | 0001771/ĐB-CCHN | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Trạm y tế xã Tà Dinh                               |  |  |
| 121 | Lò Văn Hiền | 0001550/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Phó trưởng trạm phụ trách - Trạm Y tế xã Tà Dinh - Khám chữa bệnh |  |  |
| 122 | Sùng A Say  | 0001132/ĐB-CCHN | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Phó trưởng trạm - Trạm y tế xã Xa Dung                            |  |  |
| 123 | Lầu A Dia   | 001353/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng - Trạm Y tế xã Xa Dung                               |  |  |
| 124 | Lò Thị Thín | 002481/ĐB-CCHN  | Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Nữ hộ sinh cao đẳng - Khoa CSSKSS và Phụ sản                             |  |  |

|     |                 |                   |                                                                                                     |                                                                                                     |                                                                       |  |  |
|-----|-----------------|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--|--|
| 125 | Và Thị Thi      | 003278/ĐB-CCHN    | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                              | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | BsĐK - Trưởng trạm - Trạm Y tế xã Xa Dung - Khám chữa bệnh đa khoa    |  |  |
| 126 | Và Thị Mây      | 88/ĐB-CCHN-D      | Nhà thuốc; quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ đại học - Phó trưởng khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế |  |  |
| 127 | Giàng A Ma      | 346/CCHN-D-SYT-ĐB | Nhà thuốc; quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ đại học - Trạm Y tế xã Pú Hồng                                |  |  |
| 128 | Quảng Văn Phong | 286/ĐB-CCHN-D     | Nhà thuốc; quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ đại học - Khoa Dược - Trang thiết bị - vật tư y tế            |  |  |
| 129 | Lường Thị Sơn   | 229/CCHN-D-SYT-ĐB | Nhà thuốc; quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ đại học - Khoa Dược - Trang thiết bị - vật tư y tế            |  |  |
| 130 | Giàng Thị Giàng | 228/CCHN-D-SYT-ĐB | Nhà thuốc; quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ đại học - Trạm Y tế xã Keo Lôm                                |  |  |
| 131 | Lò Văn Tuân     | 571/CCHN-D-SYT-ĐB | Quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu; thuốc được liệu, thuốc cổ truyền         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ cao đẳng - Trạm y tế xã Phình Giàng                           |  |  |



|     |                 |                   |                                                                                             |                                                                   |                                            |                                                                                                                                                                                                                                       |  |
|-----|-----------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 132 | Nông Thị Nguyên | 516/CCHN-D-SYT-ĐB | Quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu; thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6 | Dược sỹ cao đẳng - Trạm y tế xã Háng Lìa   |                                                                                                                                                                                                                                       |  |
| 133 | Quàng Văn Túp   | 485/CCHN-D-SYT-ĐB | Quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu; thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6 | Dược sỹ cao đẳng - Trạm y tế xã Chiềng Sơ  |                                                                                                                                                                                                                                       |  |
| 134 | Lò Thị Lả       | 236/CCHN-D-SYT-ĐB | Quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu; thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6 | Dược sỹ cao đẳng - Trạm y tế xã Pì Nhừ     |                                                                                                                                                                                                                                       |  |
| 135 | Nguyễn Thị Xuân | 523/CCHN-D-SYT-ĐB | Quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu; thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6 | Dược sỹ cao đẳng - Trạm Y tế xã Mường Luân | Các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (thời gian làm việc sáng 11h30 đến 13h00; Chiều 17 giờ 05 phút đến 21 giờ); Thứ 7 và chủ nhật và các ngày nghỉ, lễ tết thời gian làm việc từ gian từ 07 giờ 30 phút đến 21 giờ tại Quầy thuốc Cà Anh Minh |  |

|     |                |                   |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                                |                                                                                                                                                                                                     |  |
|-----|----------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 136 | Bùi Thu Hồng   | 230/CCHN-D-SYT-ĐB | Quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu; thuốc được liệu, thuốc cổ truyền                 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ cao đẳng - Trạm Y tế xã Luân Giới                                      | làm việc sáng 11h30 đến 13h00; Chiều 17 giờ 05 phút đến 21 giờ); Thứ 7 và chủ nhật và các ngày nghỉ, lễ tết thời gian làm việc từ gian từ 07 giờ 30 phút đến 21 giờ tại Quầy thuốc Bùi Thị Thu Hồng |  |
| 137 | Quàng Thị Cươi | 517/CCHN-D-SYT-ĐB | Quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu; thuốc được liệu, thuốc cổ truyền                 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ cao đẳng - Trạm Y tế xã Na Son                                         |                                                                                                                                                                                                     |  |
| 138 | Bạc Thị Kính   | 002945/ĐB-CCHN    | Khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | YsĐK - Khoa Truyền nhiễm - Kiểm soát bệnh tật HIV/AIDS và điều trị nghiện chất |                                                                                                                                                                                                     |  |
| 139 | Mùa A Trỏ      | 003333/ĐB-CCHN    | Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Điều dưỡng cao đẳng - Trạm Y tế xã Xa Dung                                     |                                                                                                                                                                                                     |  |
| 140 | Quàng Thị Thoa | 480/CCHN-D-SYT-ĐB | Quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu; thuốc được liệu, thuốc cổ truyền                 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ cao đẳng - Trạm Y tế xã Pu Nhi                                         |                                                                                                                                                                                                     |  |

|     |                   |                   |                                                                                                             |                                                                                                     |                                                                      |  |  |
|-----|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|--|--|
| 141 | Hồ A Cải          | 552/CCHN-D-SYT-ĐB | Quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu; thuốc được liệu, thuốc cổ truyền                 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ cao đẳng - Trạm Y tế xã Nong U                               |  |  |
| 142 | Lò Văn Diện       | 321/CCHN-D-SYT-ĐB | Quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu; thuốc được liệu, thuốc cổ truyền                 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ cao đẳng - Trạm Y tế xã Xa Dung                              |  |  |
| 143 | Và A Phổng        | 0001558/ĐB-CCHN   | Xử lý cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường                                                    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | YsĐK - Phó trưởng trạm - Trạm Y tế xã Phì Nhừ - Khám chữa bệnh       |  |  |
| 144 | Nguyễn Quang Huy  | 1116/SL-CCHND     | Nhà thuốc; quầy thuốc; đại lý bán thuốc của doanh nghiệp                                                    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ đại học - Trường khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế    |  |  |
| 145 | Bùi Thị Huệ       | 737/CCHN-D-SYT-ĐB | Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của quầy thuốc                                                    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ - Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế                   |  |  |
| 146 | Nguyễn Thị Thương | 227/CCHN-D-SYT-ĐB | Nhà thuốc; quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6                                   | Dược sỹ TYT Tia Đình                                                 |  |  |
| 147 | Lò Thị Kim        | 0000146/ĐB-GPHN   | Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7, CN: 24/24h | Cử nhân điều dưỡng Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê phẫu thuật |  |  |

|     |                   |                 |                                  |                                                                                                           |                                                         |  |  |
|-----|-------------------|-----------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--|--|
| 148 | Lường Thị Thúy Hà | 0000143/ĐB-GPHN | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6<br>Trực cấp cứu Thứ 7,<br>CN: 24/24h | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng Khoa Nội - YHCT & PHCN |  |  |
|-----|-------------------|-----------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--|--|

5. Danh sách người đăng ký làm việc

| STT | Họ và tên        | Văn bằng chuyên môn | Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí làm việc                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Vũ Văn Quân      | 0001025/ĐB-CCHN     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00            | CNYTCC - Trưởng phòng Tổ chức hành chính - Kế toán               |                                                                                       |                      |
| 2   | Đặng Duy Hùng    | Đại học             | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00            | Nhân viên phòng KHNV-ĐD                                          |                                                                                       |                      |
| 3   | Lò Văn Hồng      | Sơ cấp              | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00            | Lái xe                                                           |                                                                                       |                      |
| 4   | Nguyễn Văn Quang | Sơ cấp              | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00            | Lái xe                                                           |                                                                                       |                      |
| 5   | Lê Thị Thu Hiền  | Cao đẳng            | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00            | Văn thư - Phòng TCHC - Kế toán                                   |                                                                                       |                      |
| 6   | Nguyễn Tiến Dũng |                     | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00            | Bảo vệ                                                           |                                                                                       |                      |
| 7   | Vàng Thị Hằng    | Đại học             | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00            | Bác sỹ khoa Truyền nhiễm - KSBT HIV/AIDS và điều trị nghiện chất |                                                                                       |                      |

|    |                           |         |                                                |                                    |  |  |
|----|---------------------------|---------|------------------------------------------------|------------------------------------|--|--|
| 8  | Nguyễn Thị Thơ            | Đại học | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Kế toán - Phòng<br>TCHC - Kế toán  |  |  |
| 9  | Lưu Thị Lý                | Đại học | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Kế toán - Phòng<br>TCHC - Kế toán  |  |  |
| 10 | Hà Đăng Ngọc              | Đại học | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Kế toán - Phòng<br>TCHC - Kế toán  |  |  |
| 11 | Trần Lệnh Hà              | Đại học | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Phó trưởng phòng<br>TCHC - Kế toán |  |  |
| 12 | Nguyễn Thị Quỳnh<br>Trang | Đại học | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Kế toán - Phòng<br>TCHC - Kế toán  |  |  |
| 13 | Phạm Thị Thúy             | Đại học | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Kế toán - Phòng<br>TCHC - Kế toán  |  |  |
| 14 | Lò Thị Thơi               |         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Hộ lý - Khoa KSNK                  |  |  |
| 15 | Và Thị Máy                |         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Hộ lý - Khoa KSNK                  |  |  |
| 16 | Lê Thị Lan                |         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Hộ lý - Khoa KSNK                  |  |  |
| 17 | Lò Thị Thuông             |         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Hộ lý - Khoa KSNK                  |  |  |
| 18 | Lò Thị Mai                |         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Hộ lý - Khoa KSNK                  |  |  |
| 19 | Phan Thị Phương           |         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Hộ lý - Khoa KSNK                  |  |  |

|    |                |           |                                                |                                                                           |  |  |
|----|----------------|-----------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 20 | Lương Thị Oanh | Trung cấp | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Y sỹ đa khoa - Khoa<br>CSSKSS - Phụ sản                                   |  |  |
| 21 | Cà Thị Thủy    | Cao đẳng  | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Cử nhân Nữ hộ sinh -<br>Khoa CSSKSS - Phụ<br>sản                          |  |  |
| 22 | Lò Thị Tuyết   | Cao đẳng  | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Cử nhân Nữ hộ sinh -<br>Khoa CSSKSS - Phụ<br>sản                          |  |  |
| 23 | Lò Văn Trọng   | Đại học   | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Bác sỹ khoa Truyền<br>nhiễm - KSBT<br>HIV/AIDS và điều trị<br>nghiện chất |  |  |
| 24 | Lò Văn Thiết   | Đại học   | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | CNYTCC - Khoa<br>YTCC, dinh dưỡng -<br>ATTP                               |  |  |
| 25 | Trần Thị Mai   | Đại học   | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | CNYTCC - Trưởng<br>Khoa YTCC, dinh<br>dưỡng - ATTP                        |  |  |
| 26 | Lò Văn Hồng    | Cao đẳng  | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Điều dưỡng cao đẳng<br>khoa YTCC, dinh<br>dưỡng - ATTP                    |  |  |
| 27 | Thào A Gấu     | Đại học   | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | CNYTCC khoa<br>Truyền nhiễm -<br>KSBT HIV/AIDS và<br>điều trị nghiện chất |  |  |
| 28 | Quàng Văn Khoa | Cao đẳng  | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Điều dưỡng cao đẳng<br>khoa YTCC, dinh<br>dưỡng - ATTP                    |  |  |
| 29 | Lò Văn Thành   | Đại học   | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Điều dưỡng cao đẳng<br>khoa YTCC, dinh<br>dưỡng - ATTP                    |  |  |

|    |                 |           |                                                |                                                                                       |  |  |
|----|-----------------|-----------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 30 | Lò Văn Thành    | Đại học   | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | CNYTCC khoa<br>Truyền nhiễm -<br>KSBT HIV/AIDS và<br>điều trị nghiện chất             |  |  |
| 31 | Giàng A Sáy     | Trung cấp | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Y sỹ đa khoa Trạm Y<br>tế Thị trấn                                                    |  |  |
| 32 | Vừ Thị Dừa      | Trung cấp | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Y sỹ đa khoa Trạm Y<br>tế Thị trấn                                                    |  |  |
| 33 | Vàng A Lồng     | Đại học   | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Kế toán - Trưởng<br>phòng Dân số - truyền<br>thông GDSK                               |  |  |
| 34 | Lâu Thị Minh    | Cao đẳng  | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Cư dân Dân số -<br>Phòng Dân số -<br>truyền thông và<br>GDSK                          |  |  |
| 35 | Lường Văn Pánh  | Đại học   | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | CNYTCC - Phòng<br>Dân số - truyền thông<br>GDSK                                       |  |  |
| 36 | Lò Thị Thoa     | Trung cấp | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức khoa<br>Khám bệnh                                                           |  |  |
| 37 | Lường Thị Thức  | Cao đẳng  | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Phòng Dân số -<br>truyền thông và<br>GDSK                                             |  |  |
| 38 | Lò Thị Ngọc Lê  | Cao đẳng  | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | NHS - Trạm y tế Thị<br>trấn                                                           |  |  |
| 39 | Lường Thị Ngoãn | Cao đẳng  | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Y sỹ - Trạm y tế Thị<br>trấn                                                          |  |  |
| 40 | Lường Thị Thuỷ  | Cao Đẳng  | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Cán bộ trang thiết bị<br>vật tư y tế - Khoa<br>Dược - Trang thiết bị<br>- Vật tư y tế |  |  |

|    |                         |                        |                                                |                                                                           |  |  |
|----|-------------------------|------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 41 | Lò Văn Việt             |                        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Bảo vệ                                                                    |  |  |
| 42 | Lò Văn Thái             | Bác sỹ đa khoa         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Bác sỹ đa khoa -<br>Trạm Y tế xã Nong U                                   |  |  |
| 43 | Trương Duy Quyền        | Dược sỹ Đại học        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Dược sỹ - Khoa Dược<br>- Trang thiết bị - Vật<br>tư y tế                  |  |  |
| 44 | Trần Quốc Bảo           | Bác sỹ đa khoa         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Bác sỹ đa khoa -<br>Phòng KHNH - ĐD                                       |  |  |
| 45 | Quảng Thị Phương<br>Anh | Dược sỹ Đại học        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Dược sỹ - Khoa Dược<br>- Trang thiết bị - Vật<br>tư y tế                  |  |  |
| 46 | Lò Thị Thuý Hằng        | Bác sỹ đa khoa         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Bác sỹ đa khoa -<br>Khoa CSSKSS - Phụ<br>sản                              |  |  |
| 47 | Lê Khánh Hiền           | Dược sỹ Đại học        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Dược sỹ - Khoa Dược<br>- Trang thiết bị - Vật<br>tư y tế                  |  |  |
| 48 | Hạng A Khoa             | Bác sỹ đa khoa         | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Bác sỹ đa khoa - TYT<br>Xa Dung                                           |  |  |
| 49 | Bùi Văn Nguyên          | CNYTCC                 | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | CNYTCC khoa<br>Truyền nhiễm -<br>KSBT HIV/AIDS và<br>điều trị nghiện chất |  |  |
| 50 | Vừ Thị Tùng             | Cao đẳng NHS           | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Phòng<br>TCCH - KT                                              |  |  |
| 51 | Bùi Minh Thế            | Cao đẳng Điều<br>dưỡng | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Phòng<br>KHNH - ĐD                                              |  |  |



|    |                 |                        |                                                |                                                           |  |  |
|----|-----------------|------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|--|
| 52 | Vừ Thanh Sơn    | Cao đẳng Điều dưỡng    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Phòng KHNV - ĐD                                 |  |  |
| 53 | Nguyễn Linh Chi | Cao đẳng Điều dưỡng    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Phòng KHNV - ĐD                                 |  |  |
| 54 | Lê Mạnh Tùng    | CN CNTT                | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Phòng KHNV - ĐD                                 |  |  |
| 55 | Vừ A Dũng       | Cao đẳng Điều dưỡng    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Trạm y tế xã Tà Đình                            |  |  |
| 56 | Phạm Thái Bình  | Cử nhân Kỹ thuật Y học | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh           |  |  |
| 57 | Vũ Xuân Lực     | Cao đẳng Điều dưỡng    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng  |  |  |
| 58 | Mùa A Tiến      | Cao đẳng Điều dưỡng    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Trạm y tế xã Keo Lôm                            |  |  |
| 59 | Vừ Thị Mỹ       | Cao đẳng Điều dưỡng    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Trạm Y tế xã Phình Giàng                        |  |  |
| 60 | Vừ A Nếnh       | Cao đẳng Điều dưỡng    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Trạm Y tế xã Háng Lìa                           |  |  |
| 61 | Ngô Hải Nam     | Cao đẳng Điều dưỡng    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Khoa Cấp cứu Hồi sức - Nhi và gây mê phẫu thuật |  |  |
| 62 | Ma Thị Dè       | Cao đẳng Điều dưỡng    | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức trạm Y tế xã Xa Dung                            |  |  |

|    |                 |                     |                                                |                                          |  |  |
|----|-----------------|---------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------|--|--|
| 63 | Lê Thanh Hoa    | Cao đẳng Điều dưỡng | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Phòng TCCH - KT                |  |  |
| 64 | Vừ Thị Liên     | Cao đẳng NHS        | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức trạm Y tế xã Xa Dung           |  |  |
| 65 | Vàng A Khoa     | Bác sỹ đa khoa      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Trạm Y tế xã Tia Đình          |  |  |
| 66 | Vàng A Già      | Bác sỹ đa khoa      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Trạm Y tế xã Chiềng Sơ         |  |  |
| 67 | Phạm Xuân Cường | Bác sỹ đa khoa      | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức khoa YTCC - ATTP và Dinh dưỡng |  |  |
| 68 | Lường Đăng Khôi | Cao đẳng Điều dưỡng | Sáng: 7h 00 - 11h 30<br>Chiều: 13h 30 – 17h 00 | Viên chức Trạm y tế xã Na Son            |  |  |

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Cao Thị Lý**





































ứng trạm phụ trách từ 22/4





































